

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2018/HS-ST
Ngày 05 – 9 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình
Ông Lê Đình Trung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2018 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2018/TLST-HS ngày 13/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Tiến S**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991, tại Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Kim L, sinh năm: 1966, nghề nghiệp: Làm nông; Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: Làm nông, hiện trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Sinh ra tại tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, theo gia đình vào sinh sống tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk và được nuôi ăn học đến hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình;

Năm 2013, bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy;

Năm 2014, bị TAND Quận H, Tp. Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án 235/2014/HSST ngày 30/7/2014). Ngày 16/3/2016, chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống.

Ngày 25/3/2018, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 01/4/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma

Thuật khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2018 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (Tên gọi khác: N), sinh ngày 16 tháng 10 năm 1989, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Liên gia B, tổ dân phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn X sinh năm: 1954 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958, nghề nghiệp: Buôn bán, hiện trú tại: Liên gia B, tổ dân phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình được nuôi ăn học đến hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình;

Năm 2008, bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy;

Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng (Bản án số 37/2006/HSST ngày 27/10/2006);

Năm 2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” (Bản án số 60/2007/HSST ngày 10/4/2007). Ngày 13/12/2007, chấp hành xong hình phạt;

Năm 2009, bị xử phạt hành chính, xử phạt: 200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 06/8/2009).

Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án 108/2011/HSST ngày 27/12/2011). Ngày 16/3/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phúc thẩm, xử phạt 04 năm 06 tháng tù (Bản án 93/2012/HSPT). Ngày 24/02/2015, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã chấp hành xong phần án phí của Bản án, còn phần bồi thường thiệt hại của bản án, bị cáo chưa thi hành do bị hại chưa có đơn yêu cầu, đến nay đã hết thời hiệu thi hành án.

Ngày 25/3/2018, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 01/4/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuật khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2018 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Kim L – sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk – Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1976

Địa chỉ: Đường V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt;

2. Ông Hà Ngọc D - sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tiến S và Nguyễn Văn H là hai đối tượng nghiện chất ma túy. Vào khoảng 17 giờ ngày 25/3/2018, S điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, màu Đen, biển số: 47E1 – 305.36 chở theo H đi từ huyện K đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giải quyết công việc. Khi đến nơi, S rủ H đi tìm mua ma túy sử dụng thì H đồng ý. Cả hai đi đến khu vực xã H, thành phố B thì gặp một người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), hỏi chỗ mua ma túy đá thì người này đồng ý đi mua giúp S và H. S nhờ mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, còn H nhờ mua Heroin với số tiền 1.000.000 đồng. Người thanh niên nhận tiền, nói S, H chờ ở khu vực gần đường V, phường K rồi đi đâu không rõ. Một lúc sau, người này quay lại đưa cho S một vỏ bao thuốc Jet bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá, đưa cho H một gói giấy bạc và một gói nylon đều chứa Heroin. Sau khi mua được ma túy, S rút vỏ bao thuốc lá và cất gói ma túy vào trong túi quần Jean phía trước đang mặc, H cất 02 gói ma túy vào 02 túi quần phía trước H đang mặc rồi S điều khiển xe mô tô BKS: 47E1 - 30536 chở H về huyện K. Khi đi đến trước đường V, phường K, thành phố B thì cả hai bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái S đang mặc có: 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể, thu giữ trong hai túi quần phía trước H đang mặc có: 01 gói giấy bạc và 01 gói nylon trong đều chứa chất rắn dạng cục (Hoàng Tiến S và Nguyễn Văn H khai nhận là ma túy đá và Hêroin được niêm phong theo quy định pháp luật)

Tại bản Kết luận giám định số 335 ngày 30/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xác định:

Chất rắn dạng tinh thể trong 01 gói nylon được niêm phong (M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6906gam, loại: Methamphetamine.

Chất rắn dạng cục trong 01 gói giấy bạc và 01 gói nylon được niêm phong (M2) gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng: 2,4483gam, loại: Heroine.

Mẫu vật còn lại sau giám định gồm:

Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 0,6493 gam;

Phong bì M2: Chất rắn dạng cục có khối lượng 2,4104 gam.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1W gắn sim số 0868303052, 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 – 01 gắn sim số 0948722247 là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn H;

- 01 xe mô tô hiệu Air Blade mang biển số: 47E1 – 30536, số khung: RLHJF6309FZ643033, số máy: JF63E1176219, mang tên: Hoàng Kim L;

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 12/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 12/7/2018. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến S với mức án tù 18 đến 24 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù .

- **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1W gắn sim số 0868303052, 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 – 01 gắn sim số 0948722247 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Air Blade mang biển số: 47E1 – 30536, số khung: RLHJF6309FZ643033, số máy: JF63E1176219 cho ông Hoàng Kim L, sinh năm: 1966, trú tại: Liên gia D, tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (là bố ruột của bị cáo Hoàng Tiến S) nhận quản lý, sử dụng do đây là tài sản của ông Hoàng Kim L, ông L không biết việc bị cáo S dùng xe của mình để đi mua ma túy.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,6493 gam ma túy loại Methamphetamine thu của Hoàng Tiến S và 2,4104 gam ma túy loại Heroine thu của Nguyễn Văn H (Số ma túy còn lại sau giám định và đều được niêm phong tại gói số 335/GĐMT - PC54) .

Về phần dân sự: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/3/2018, tại trước đường V, phường K, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang Hoàng Tiến S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 0,6906 gam ma túy loại Methamphetamine; Nguyễn Văn H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 2, 4483 gam ma túy loại Heroine.

Hành vi của các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...;

b, ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt khác, các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án do phạm các tội về ma túy, trộm cắp ... Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối hận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Tiến S và bị cáo Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp;

Đối với ông Hoàng Kim L, sinh năm: 1966, trú tại: Liên gia D, tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô hiệu Air Blade mang biển số: 47E1 – 30536. Tuy nhiên ông L không biết bị cáo S sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông L là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1W gắn sim số 0868303052, 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 – 01 gắn sim số 0948722247 là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn H, không liên quan đến việc tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Air Blade mang biển số: 47E1 – 30536, số khung: RLHJF6309FZ643033, số máy: JF63E1176219 là của ông Hoàng Kim L, sinh năm: 1966, trú tại: Liên gia D, tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là bộ ruột của bị cáo Hoàng Tiến S. Ngày 19/4/2018, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hoàng Kim L nhận quản lý, sử dụng.

Mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy loại Methamphetamine thu của Hoàng Tiến S, có khối lượng 0,6493gam; ma túy loại Heroine thu của Nguyễn

Văn H, có khối lượng: 2,4104 gam. Tất cả đều được niêm phong tại gói số 335/GĐMT - PC54 là vật chứng vụ án, cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H (N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 25/3/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 25/3/2018.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1W gắn sim số 0868303052, 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 – 01 gắn sim số 0948722247 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Trả lại cho ông Hoàng Kim L quản lý, sử dụng 01 chiếc xe mô tô hiệu Air Blade mang biển số: 47E1 – 30536, số khung: RLHJF6309FZ643033, số máy: JF63E1176219. Ông Hoàng Kim L đã nhận lại theo Quyết định xử lý vật chứng số 112 ngày 19/4/2018 của Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,6493 gam ma túy loại Methamphetamine và 2,4104 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định là tang vật của vụ án (Tất cả đều được niêm phong tại gói số 335/GĐMT - PC54).

Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2018 được lưu trong hồ sơ vụ án.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Hoàng Tiến S, Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang